TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 280/2024/QĐST-HNGĐ	

*Hà Nội, ngày **03** tháng **05** năm **2024***

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

- Căn cứ vào Điều 144, 147, 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 71, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

- Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 263/2024/TLST-HNGĐ ngày 23/4/2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu:

- **Anh N.Đ.T,** sinh năm 1972; HKTT: Phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. Nơi ở: Phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

- **Chị L.T.H,** sinh năm 1981; HKTT và nơi ở: Phường Nguyễn Trung Trực, quận Ba Đình, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1]. Anh N.Đ.T và chị L.T.H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội vào ngày 28/10/2009. Đây là hôn nhân hợp pháp.

[2]. Anh N.Đ.T và chị L.T.H yêu cầu Tòa án nhân dân quận Ba Đình công nhận thuận tình ly hôn vì cả hai đều xác nhận mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không có. Việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của hai bên đã được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25/4/2024 tại Tòa án nhân dân quận Ba Đình là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh N.Đ.T và chị L.T.H không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4]. Về nhà ở và tài sản chung: Anh N.Đ.T và chị L.T.H tự thoả thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Không có.

[6]. Về lệ phí tòa án: Anh N.Đ.T tự nguyện chịu toàn bộ án phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản thuận tình ly hôn thỏa thuận việc nuôi con và chia tài sản sau ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa N.Đ.T và chị L.T.H.

- Về con chung: Anh N.Đ.T và chị L.T.H không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản và nhà ở chung: Anh N.Đ.T và chị L.T.H tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh N.Đ.T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền số 0005221 ngày 23/04/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hạnh

Nơi nhận:
- VKSND quận Ba Đình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- TAND TP. Hà Nội;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- Lưu hồ sơ.